TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 67/2020/QĐST- HNGĐ	*V, ngày 18 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Đức H, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1983

Hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Thôn P, xã T, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 7, Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Đức H, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1983

Hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Anh Bùi Đức H và chị Hoàng Thị C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Bùi Đức H và chị Hoàng Thị C thống nhất thỏa thuận giao cho chị Hoàng Thị C trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung của vợ chồng là Bùi Bình Dương, sinh ngày 17/10/2006 và Bùi Huyền My, sinh ngày 14/7/2009. Chị Của không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Anh Bùi Đức H có quyền thăm nom con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trợ anh H thực hiện quyền này.

Về án phí: Anh Bùi Đức H phải chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001296 ngày 13/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả anh Bùi Đức H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thân Văn Hiếu